TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST.
Ngày: 12-3-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông **Võ Văn Toàn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Điệp.**

2. Bà **Trần Thanh Phương.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trúc**, thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Hùng Chinh**- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Lâm Văn P, sinh ngày 11/7/1996 tại tỉnh An Giang.

Hộ khẩu thường trú: khóm A, phường L, thị xã Q, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã T, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Chí D, sinh năm 1975 và bà Trần Thị M, sinh năm 1976; gia đình bị cáo có 3 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Bích K, sinh năm 1992 (không có đăng ký kết hôn) và có 01 con chung sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/9/2018.

(Có mặt)

+ Bị hại: Ông **Hứa Thành H**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: ấp A, xã L, huyện N1, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt)

+ *Người làm chứng*: Anh **Võ Mạnh Đ**, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: ấp A1, xã L1, huyện N2, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 14/5/2013, Lâm Văn P cùng với Mai Chí C, Huỳnh Văn C1 và C2 (chưa rõ nhân thân) rủ nhau vào Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3 để đua xe. Khi đến đường Long Thọ 1 thuộc Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3 thì cả bọn nhìn thấy anh Hứa Thành H, sinh năm 1985 và anh Võ Mạnh X, sinh năm 1993 cùng ngụ tại ấp , xã L, huyện N điều khiển xe mô tô biển số 52H4-1246 chạy ngang qua, Mai Chí C lấy xe mô tô chạy theo rủ H và X đua xe, H nói không đua xe, hai bên lời qua tiếng lại dẫn đến cãi nhau. Lúc này Lâm Văn P, Huỳnh Văn C1 và C2 thấy vậy chạy đến thì H liền lấy trong cốp xe 01 dùi cui bằng Inox (công cụ hỗ trợ của Công ty dịch vụ Bảo vệ Đông Á cấp cho H) ra đánh C, P, C1 và C2. Mai Chí C và C2 dùng nón bảo hiểm ném H và X, còn Huỳnh Văn C1 nhặt 01 khúc cây ven đường đánh trúng vào tay trái của H, P nhặt 02 cục đá ném trúng vào đầu và trán của H. Thấy H bị thương Chí C, P, C1 và C2 bỏ đi. Anh X thấy H bị thương nên chở H đi cấp cứu. Đến ngày 15/5/2013, C và C1 đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi "Cố ý gây thương tích" đối với H, riêng Lâm Văn P bỏ trốn.

Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã xét xử Mai Chí C 03 năm tù, Huỳnh Văn C1 02 năm 10 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 121/HS-ST ngày 27/9/2013.

Tại bản kết luận giám định thương tật số 0417/GĐPY/2013 ngày 29/5/2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận, anh Hứa Thành H có thương tích như sau:

- Chấn thương đầu, mặt do vậy tày.

- Vết thương vùng trán phải kích thước 04cm, bờ mép nham nhở, nứt lõm sọ trán, nứt thành xoang trán.

- Xây xát da gò má phải.

- Gãy thành xoang hàm vùng nước trong. Không thấy máu tụ nội sọ.

Tỷ lệ thương tật toàn bộ là 35% tạm thời. (bút lục: 61)

Vật chứng vụ án gồm: 02 chiếc nón bảo hiểm bị vỡ, 02 cục đá xanh không rõ hình, đường kính 07cm.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-NT ngày 09/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo Lâm Văn P về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo P mức án từ 24 tháng đến 26 tháng tù.

- Về vật chứng vụ án: 02 chiếc nón bảo hiểm bị vỡ, 02 cục đá xanh không rõ hình, đường kính 07cm đã được xử lý theo bản án số 121/HSST ngày 27/9/2013 của Tóa án nhân dân huyện Nhơn Trạch nên không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: C, C1 và gia đình bị cáo P đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Hứa Thành H số tiền 16.284.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo Lâm Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn P khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 14/5/2013 bị cáo cùng Mai Chí C, Huỳnh Văn C1 và C2 (chưa rõ nhân thân) đang đứng tại đường Long Thọ 1 thuộc Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3 thì thấy H và X chạy xe ngang qua, C liền dùng xe mô tô đuổi theo rủ đua xe, H và X không đồng ý nên xảy ra mâu thuẫn, H dùng 01 dùi cui bằng Inox rượt đánh C thì bị cáo cùng C1 và C2 chạy đến. C và C2 dùng nón bảo hiểm, C1 dùng 01 khúc cây còn bị cáo nhặt 02 cục đá xanh ném

trúng vào đầu và trán gây thương tích cho H với tỷ lệ thương tật 35%. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn trùng khớp với lời khai ban đầu, lời khai bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập tại Cơ quan điều tra. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo P cùng đồng bọn đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, với tình tiết định khung hình phạt là dùng hung khí nguy hiểm, có khung hình phạt từ năm năm đến mười lăm năm tù. Tuy nhiên, theo Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại khoản 3 Điều 134 có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù là nhẹ hơn so với quy định tại khoản 3 điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 xét xử và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm đảm bảo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là có tội, vi phạm pháp luật nhưng bị cáo bất chấp pháp luật đã xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, ít nhiều gây ảnh hưởng tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội là đồng phạm giản đơn, C là người khởi xướng còn bị cáo P khi thấy C và H rượt đuổi đánh nhau, bị cáo không khuyên can mà còn tham gia rất tích cực, đã dùng 02 cục đá xanh là hung khí nguy hiểm, ném trúng đầu và trán gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật là 35%. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không ra khai báo mà bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thể hiện ý thức bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi, hậu quả, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Đối với Mai Chí C, Huỳnh Văn C1 Tóa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 121/HSST ngày 27/9/2013 nên không xem xét.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi là rượt đuổi đánh Mai Chí C trước nên áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo và khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ được quy

định tại Điều 91, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử sẽ xem xét căn nhắc 01 mức án phù hợp đối với người chưa thành niên phạm tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đề nghị xử phạt bị cáo P mức án từ 24 tháng đến 26 tháng tù là nhẹ nên Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi lượng hình một mức án tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo đã thực hiện để giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về vật chứng vụ án: 02 chiếc nón bảo hiểm bị vỡ, 02 cục đá xanh không rõ hình, đường kính 07cm đã được xử lý theo bản án số 121/HSST ngày 27/9/2013 của Tóa án nhân dân huyện Nhơn Trạch nên không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: C, C1 và gia đình bị cáo P đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Hứa Thành H số tiền 16.284.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/NQ.HĐTP ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lâm Văn P** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, Điều 91, 101, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo **Lâm Văn P** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam 13/9/2018.

+ *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ.HĐTP ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Lâm Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Bị cáo ;
- Bị Hại;
- Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;

- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

(Đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Toàn